

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2022/DS-ST

Ngày 07 – 7 – 2022

V/v Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Dương Phi Cát - Kiểm sát viên .

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Y, Sinh năm: 1973 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, phường Tân T, thành phố CMau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Phạm H, Sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 211, đường Phạm Ngọc T, khóm 8, phường 5, thành phố CMau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các đơn khởi kiện ngày 04/12/2021, ngày 17/12/2021 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 19/01/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa nguyên đơn Lê Y trình bày:

Tháng 12 năm 2010, ông không nhớ ngày, bà Phạm H là người ở gần nhà và kêu ông bằng Cậu. Bà H qua nhà gặp ông và năn nỉ nhờ ông đi mượn hay đi vay tiền dùm bà H, để bà H đi chuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp vay tiền ngân hàng với lãi suất cao về chuyển nhượng lại cho người khác. Bà H hứa khi lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về, bà H chuyển nhượng được đất bà H sẽ cho tiền ông uống cà phê nhưng bà H không nói rõ là cho bao nhiêu. Bà H còn hứa giúp đỡ ông trong công việc kinh doanh. Lúc đầu ông không đồng ý nhưng do ngày nào bà H cũng qua năn nỉ vì tình cảm cậu cháu nên ông đi mượn

của ông Trg và một số người khác được số tiền 150.000.000đồng về giao cho bà H. Khi ông giao tiền cho bà H hai bên không làm biên nhận, thời hạn trả là 01 tuần, không thỏa thuận lãi suất. Quá trình bà H mượn tiền của ông, bà H không thanh toán cho ông theo thỏa thuận để ông thanh toán lại cho những người khác. Ông có đến quán cà phê của bà H nhiều lần để đòi lại số tiền nêu trên nhưng bà H chỉ hứa mà không thực hiện. Thời điểm đó, ông có cầm cố của người khác giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với số tiền 100.000.000đồng, người đó không trả tiền ông mà bỏ địa phương đi. Ông không nhớ ngày tháng, ông cùng bà H đi đến Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cà Mau để bà H làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn ông đi theo để hỏi cán bộ ở đó xem giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông cầm cố của người khác có chuyển tên qua cho ông được không. Khi về, ông với bà H vào quán uống cà phê, nói chuyện. Khi uống xong bà H từ giã đi trước, do ông không để ý nên bà H cầm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên của ông đi luôn. Khi phát hiện ông có đòi mà bà H nhiều lần nhưng bà H không trả. Chính vì vậy, khi khởi kiện yêu cầu khoản tiền mượn và tiền ông nhận thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông đã trình bày như trên thành số tiền 250.000.000đồng. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Phạm H phải thanh toán cho ông số tiền 250.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi suất. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án ông có yêu cầu Tòa án thu thập hồ sơ giải quyết tranh chấp giữa ông với bà H tại cơ quan Công an thành phố Cà Mau. Sau khi Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ thì ông biết được công an thành phố Cà Mau có làm việc trực tiếp với bà H, bà H cũng thừa nhận có nợ ông số tiền 170.000.000đồng, bà H đã đưa cho ông Trg 20.000.000đồng để ông Trg nhận dùm ông, bà H còn cho rằng ông mượn số tiền 12.000.000đồng thì ông không có mượn. Số tiền 20.000.000đồng này là số tiền bà H trả cho khoản tiền mượn trước đây không phải trả cho số tiền 150.000.000đồng mà ông đang khởi kiện bà H. Chính vì vậy, tại phiên tòa ông xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông yêu cầu Tòa án buộc bà H thanh toán cho ông số tiền mượn 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tiền lãi, đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông sẽ tìm bà H để đòi sau, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đối với bà Phạm H trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập họp lệ nhiều lần song bà Phạm H vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì tất cả đều thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chỉ có phía bị đơn không thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án, Kiểm sát viên cho rằng việc bà H nợ ông Y là có thật được bà H thừa nhận tại cơ quan điều tra công an thành

phố Cà Mau. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ vào các Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự; căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà H có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn thiếu là 150.000.000đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Về án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn không phải chịu; bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của ông Lê Y thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản; bà Phạm H là bị đơn, có nơi cư trú tại số 211, đường Phạm Ngọc T, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành triệu tập bị đơn để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhiều lần nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp của vụ án: Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn xác định bị đơn có mượn của nguyên đơn số tiền 250.000.000 đồng nên yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn. Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền mượn là 150.000.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi. Xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là sự tự nguyện và quyền tự định đoạt của đương sự, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vốn 150.000.000 đồng, bị đơn cũng thừa nhận có nợ nguyên đơn số tiền 170.000.000đồng, đã trả 20.000.000đồng (bút lục số 81) nên đây là sự thật nên không cần phải chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc thỏa thuận mượn tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không trái pháp luật. Khi mượn tiền giữa các bên không có làm biên nhận mượn tiền nhưng tại cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau bị đơn cũng thừa nhận có nợ nguyên đơn (bút lục số 81). Quá trình giải quyết vụ án bị đơn cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh nên Tòa án căn cứ vào chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án hoàn toàn phù hợp. Từ những lý do trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị đơn thanh toán 150.000.000 đồng.

[4] Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về thời gian thanh toán: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trong vụ án.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nguyên đơn không phải chịu, bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 143, 147, 207, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Y.

Buộc bà Phạm H thanh toán ông Lê Y số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ông Lê Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phạm H không thi hành xong khoản tiền trên, thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm H phải chịu số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng, chưa nộp).

Ông Lê Y không phải chịu án phí. Ngày 26/01/2022, ông Y đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 6.250.000 đồng (Sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0000843 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung